

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓC SƠN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 01/02/2021

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Phi**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Đăng Hải**

2. Bà **Nguyễn Bích Liên**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Thu Tr** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lan**- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 634/2020/TLST-HNG ngày 23 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXX-ST ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Thanh Th**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Th H, xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Bị đơn: **Anh Đình Văn T**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn Th H, xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Có mặt chị Th, vắng mặt anh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 17/8/2020 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Vũ Thị Thanh Th trình bày:**

- Về tình cảm: Chị và anh Đinh Văn T lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 21/3/2008 tại UBND xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau khi lấy nhau chị về làm dâu gia đình anh T. Đến năm 2011 thì anh chị được bố mẹ cho ra ở riêng trên đất của bố mẹ chồng chị tại thôn Th H, xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng do anh T ngoại tình. Sau khi biết chuyện chị và gia đình hai bên đã khuyên giải nhưng anh T không nghe còn đòi bỏ tôi theo người phụ nữ khác. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm chăm sóc gì nhau. Tháng 5 năm 2020 chị làm đơn xin ly hôn anh T ra Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, quá trình Tòa án hòa giải anh T không lên Tòa làm việc nhưng khi Tòa án chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử thì anh T lên Tòa xin lỗi chị, viết bản cam kết trước Tòa án. Vì nghĩ đến 04 con nên chị rút đơn về. Tuy nhiên sau khi chị rút đơn về, anh T không thay đổi vẫn tiếp tục ngoại tình, không quan tâm gì đến vợ con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh T.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 04 con chung là Đinh Vũ Hồng H sinh ngày 30/11/2009, Đinh Vũ Thu Ph sinh ngày 14/6/2011, Đinh Vũ Thu Tr sinh ngày 14/6/2011 và Đinh Thái S sinh ngày 11/7/2017. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi hai cháu H và cháu S, anh T tiếp tục nuôi hai cháu Ph và cháu Tr. Về cấp dưỡng nuôi con: Tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

- Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đối với bị đơn là anh Đinh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành giao các thủ tục thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh T nhưng anh T không

đến Tòa án làm việc, cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Th. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh T.

\* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th, cho chị Th được ly hôn anh T; Về con chung: giao hai con chung cho là Đinh Vũ Hồng H và Đinh Thái Sơn cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao hai con chung là Đinh Vũ Thu Ph và Đinh Vũ Thu Tr cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con, về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:***

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến làm việc. Tại phiên tòa ngày 15 tháng 01 năm 2021 anh được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Tòa án hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa xét xử vào hồi 14h00 ngày 01 tháng 02 năm 2021 Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ cho anh T nhưng tại phiên tòa hôm nay anh vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung: Chị Vũ Thị Thanh Th và anh Đinh Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 21/3/2008. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị Th, anh T chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Th là do anh T chơi bời, ngoại tình, sống không có trách nhiệm với vợ con. Từ năm 2017 vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc gì nhau. Tháng 5 năm 2020 chị Th làm đơn xin ly hôn anh T ra Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhưng do anh T đến Tòa án xin lỗi chị, viết bản cam kết trước Tòa nên chị Th đã rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ, nuôi dạy các con. Tuy nhiên sau đó tình hình vợ chồng không được cải thiện nên chị Th tiếp tục làm đơn xin ly hôn anh T ra Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn. Bản thân anh T biết chị Th xin ly hôn

nhưng anh không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa án để bảo vệ cuộc hôn nhân của mình chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th là hoàn T phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Th, anh T có 04 con chung là Đinh Vũ Hồng H sinh ngày 30/11/2009, Đinh Vũ Thu Ph sinh ngày 14/6/2011, Đinh Vũ Thu Tr sinh ngày 14/6/2011 và Đinh Thái S sinh ngày 11/7/2017. Ly hôn chị Th có nguyện vọng nuôi hai cháu H và cháu S, anh T tiếp tục nuôi hai cháu Ph và cháu Tr, mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con. HĐXX thấy: Anh T hiện nay có chỗ ở ổn định, xác minh tại địa Ph cho thấy hiện nay anh đang là lao động tự do, thu nhập không rõ bao nhiêu. Hiện nay chị Th có công việc và thu nhập ổn định, chị là nhân viên Công ty TNHH Elentec, thu nhập trung bình 08.000.000đ/tháng. Bố mẹ chị Th có ý kiến sẽ tạo điều kiện để cho chị Th và các con có chỗ ở ổn định. Như vậy, anh T, chị Th đều có đủ điều kiện để nuôi dạy, chăm sóc các con. Cháu S còn nhỏ, cháu H là con gái, đang ở độ tuổi dạy thì rất cần sự chăm sóc, hướng dẫn của người mẹ. Hai cháu Ph và cháu Tr đều có nguyện vọng ở với bố. Do đó việc giao hai cháu Ph, cháu Tr cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao hai cháu S và cháu H cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th, anh T đều trực tiếp nuôi hai con nên tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con là phù hợp.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị Th, anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

### **Xử:**

1. Chị Vũ Thị Thanh Th được ly hôn anh Đinh Văn T.

2. Về con chung: Xác nhận chị Th, anh T có 04 con chung là Đinh Vũ Hồng H sinh ngày 30/11/2009, Đinh Vũ Thu Ph sinh ngày 14/6/2011, Đinh Vũ Thu Tr sinh ngày 14/6/2011 và Đinh Thái S sinh ngày 11/7/2017. Giao hai con chung là cháu Ph, cháu Tr cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao hai con chung là cháu S và cháu H cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của tòa án.

Chị Th, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0019153 ngày 23/10/2020.

Chị Th có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Phi**